

SỐ : 140 /BC-CTCP-KD

TP HCM, ngày 20 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019
và chương trình, kế hoạch công tác năm 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 43/NQ-CTCP-HĐQT ngày 24 tháng 4 năm 2019;

Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 như sau:

Phần I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH.

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100,00%
2	Tổng số lao động	người	271	267	
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	425.421	383.105	90,1%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	410.870	369.680	90,0%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.382	13.425	93,3%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,80%	14,75%	93,4%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.506	10.801	93,9%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,64%	11,87%	93,9%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.910	2.610	89,6%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100,0%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	439	0	0%

(Số liệu chi tiết đính kèm)

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CHỦ YẾU.

1. Sản phẩm dịch vụ công ích.

a. Xét về chỉ tiêu:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	120.000	138.777	115,64%
Chi phí	94.353	110.224	122,64%
Lợi nhuận	25.647	28.553	110,56%

b. Tình hình thực hiện: sản phẩm dịch vụ công ích năm 2019:

Năm 2019 là năm đầu tiên thực hiện 06 gói thầu sản phẩm dịch vụ công ích 03 năm 2019 – 2021 được ký kết giữa công ty và các cơ quan quản lý.

Với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, năm 2019 Sở Giao thông vận tải điều chỉnh toàn bộ giá vật tư (thấp nhất giữa công bố giá, giá dự thầu và giá dự toán), đồng thời chỉ điều chỉnh tăng các loại giá vật tư chủ yếu và có tăng trên 10%. Do đó, mặc dù được điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1.210.000 lên 1.390.000 cho những hạng mục áp dụng định mức công ích (Đơn giá theo Quyết định số 1000/QĐ-UBND) nhưng về tổng thể, công ty không có lợi khi điều chỉnh.

Từ tháng 8/2019, Sở Giao thông vận tải sáp nhập 4 khu quản lý giao thông đô thị thành Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ. Về cơ bản, việc này tạo điều kiện thuận lợi cho công ty trong việc phối hợp làm việc. Tuy nhiên, trong thời gian đầu thực hiện, Trung tâm còn có một số trục trặc trong quy trình nên việc nghiệm thu, thanh toán, giải ngân sản phẩm công ích còn chậm dẫn đến khó khăn về mặt tài chính cho công ty. Tính đến thời điểm 31/12/2019, công ty chỉ mới được giải ngân 56,85% giá trị khối lượng hoàn thành.

Về sản lượng thực hiện, công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chất lượng các khối lượng cơ quan đặt hàng giao. Trong đó, thực hiện cả khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng (gần 10% giá trị hợp đồng). Do đó, vượt kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận năm 2019 tương ứng 10%.

c. Việc tổ chức thực hiện nội bộ: Với 02 xí nghiệp thực hiện (Xí nghiệp Công trình 2 và Xí nghiệp công trình 8), công ty đã hoàn thành tốt các điều khoản hợp đồng của công ty và cơ quan đặt hàng, khả năng huy động và quản lý lực lượng lao động tốt hơn.

Tổng giám đốc đã khoán quỹ lương và các khoản phải trả cho người lao động tại 02 xí nghiệp công ích. Qua đó, kiểm soát chi phí hoạt động công ích nhằm hạn chế phát sinh chi phí trong điều kiện chi phí công ích phát sinh tăng. Phương án này tiếp tục được điều chỉnh và áp dụng cho năm 2020.

Nhằm đảm bảo các yêu cầu theo tình hình mới, Tổng giám đốc đã thực hiện phương án điều chỉnh việc tổ chức nội bộ: tăng cường thêm 01 đơn vị (Xí nghiệp công trình 7) tham gia hoạt động công ích kể từ ngày 01/01/2020.

d. Những mặt còn tồn tại: Còn ít áp dụng khoa học, công nghệ trong quá trình thực hiện. Giá thành sản phẩm, dịch vụ còn cao. Xe máy thiết bị phục vụ công tác duy tu còn thiếu, lạc hậu.

2. Hoạt động tư vấn xây dựng công trình và kiểm định cầu.

Hoạt động tư vấn, thi công xây dựng và kiểm định cầu được xác định là hoạt động kinh doanh chủ yếu, mũi nhọn của doanh nghiệp trong điều kiện hoạt động công ích đang bị thu hẹp.

a. Xét về chỉ tiêu:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	302.000	242.515	80,30%
Chi phí	289.775	230.017	79,37%
Lợi nhuận	12.225	12.498	102,23%

b. Tình hình thực hiện:

Tổng giá trị thực hiện hợp đồng gần 740 tỷ đồng (ký kết hợp đồng năm 2019 trên 420 tỷ đồng năm 2019 và khối lượng chuyển tiếp năm 2018 là 318 tỷ).

Hoạt động thi công xây dựng công trình năm 2019 gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai các gói thầu đã ký kết do vướng mặt bằng thi công.

Việc áp dụng mô hình khoán chỉ tiêu, lợi nhuận tạo sự chủ động cho đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch và cân đối chi phí cho từng gói thầu. Từng bước được các chủ đầu tư ghi nhận. Hầu hết các gói thầu đều thi công đúng tiến độ, chất lượng được chủ đầu tư đánh giá cao. Hiện công ty đang tiếp tục tham gia dự thầu các gói thầu tiếp theo và có các kết quả thuận lợi.

Mặt dù có những chuyển biến tích cực nhưng doanh thu, lợi nhuận của hoạt động này không đạt kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân:

- Việc bố trí vốn (trong giai đoạn giảm đầu tư công) các gói thầu sử dụng vốn ngân sách mà công ty tham gia không đủ nên một số công trình không được thanh toán khối lượng hoàn thành. Đồng thời các dự án công trình chưa triển khai đấu thầu do thiếu vốn.

- Một số gói thầu có giá trị lớn như: Kè kênh Xóm Cùi (36 tỷ), đường liên ấp 4-5, đường Kênh Trung Ương, Gói thầu Xây lắp số 2 – Trung tâm y tế Tân Kiên, Bình Chánh, Cầu Dân sinh xã Vĩnh lộc B, H.Bình Chánh (tổng giá trị 140 tỷ)... không có mặt bằng để thi công do vướng mắc trong giải tỏa. Một số gói thầu đã thi công xong nhưng chưa được nghiệm thu do liên quan đến các gói thầu khác (ngầm hóa cáp điện, viễn thông).v.v...

c. Những tồn tại:

- Với những nỗ lực trong thời gian qua, Công ty đã từng bước nâng cao năng lực kỹ thuật để tham gia các gói thầu lớn. Tuy nhiên, những khó khăn, thách thức trong việc tham gia các gói thầu công trình vẫn còn nhiều (Năng lực kinh nghiệm, thiết bị, nhân lực .v.v còn thiếu).

- Các sản phẩm thi công của công ty chủ yếu là cầu, đường, bờ kè, ngầm hóa hệ thống điện- viễn thông. Đây là các sản phẩm có nhiều đối thủ cạnh tranh, thị trường bão hòa. Đặc biệt là chưa tạo ra sản phẩm có thể mạnh riêng.

- Một số xí nghiệp chưa hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

3. Dịch vụ cho thuê xe máy thiết bị.

a. Về chỉ tiêu

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	1.484	58	3,86%
Chi phí	3.230	15	0%
Lợi nhuận	-1.746	43	

b. Tình hình thực hiện:

Trước những bất cập trong hoạt động xe máy – thiết bị, năm 2019, Tổng giám đốc đã có sự điều chỉnh trong hoạt động quản lý xe máy thiết bị gồm:

1. Từ tháng 01 đến tháng 06/2019: Tập trung xe máy thiết bị phục vụ công tác duy tu cầu và các hoạt động kinh doanh của công ty.

2. Từ 01/7/2019 đến nay: Triển khai phương án tổ chức lại công tác quản lý xe máy thiết bị:

- Giao các thiết bị phục vụ công ích gồm: Xe quét đường, 02 xe kiểm tra cầu cho xí nghiệp 2 quản lý;

- Giao trọn gói 14 đầu mục xe máy thiết bị do phòng Kế hoạch – Đầu tư quản lý cho xí nghiệp công trình 9 khai thác vận hành và đóng 100% khấu hao và nhận toàn bộ nhân sự của tổ vận hành. Sáp nhập 02 phòng Kế hoạch – Đầu tư và phòng Quản lý chất lượng thành Phòng Chất lượng và thiết bị.

Với những điều chỉnh như trên, công ty tạm thời cắt giảm các khoản lỗ trong hoạt động xe máy thiết bị.

III. QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ (Dự án xây dựng trụ sở làm việc tại 451/10 đường Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10):

Đã hoàn thành công trình đưa vào sử dụng chính thức từ 01/10/2019. Hiện nay, bộ phận quản lý dự án đang thực hiện thủ tục quyết toán dự án hoàn thành.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH.

1. Công tác quản trị nhân sự và chấp hành pháp luật lao động.

a. Tình hình sử dụng lao động.

* Tình hình lao động :

- Số lao động ngày 01/01/2019: là 271 người

- Số lao động ngày 31/12/2019 là : 267 người (nam 234, nữ 33)

+ Số lao động tăng trong kỳ : 22 người

+ Số lao động giảm trong kỳ : 26 người

- Hợp đồng lao động :

+ HĐLĐ không xác định thời hạn : 195 người

+ HĐLĐ có thời hạn từ 12 – 36 tháng : 72 người.

- 100% người lao động đang làm việc tại công ty được ký kết HĐLĐ đúng quy định.

* Trình độ chuyên môn:

- Trên Đại học : 05 người

- Đại học: 106 người

- Cao đẳng, trung cấp : 30 người

- Trong năm 2019 công ty đã tái bổ nhiệm lại các chức danh: 02 Phó Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, 03 trưởng phòng, 05 Phó trưởng phòng, 06 Giám đốc xí nghiệp, 03 Phó Giám đốc xí nghiệp, bổ nhiệm 02 Phó Giám đốc xí nghiệp, miễn nhiệm 01 Giám đốc xí nghiệp, sáp nhập 02 phòng Quản lý chất lượng và Kế hoạch Đầu tư thành phòng Chất lượng và thiết bị, điều động và chuyển chức danh cho 13 người lao động.

b. Thực hiện các phương án khoán quỹ lương.

Năm 2019, Công ty thực hiện phương án khoán quỹ lương và các khoản phải trả cho người lao động toàn công ty:

- Khối văn phòng: khoán quỹ lương từng phòng nghiệp vụ trên cơ sở định biên lao động hiện hữu và quy chế trả lương do Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Khối công ích: Khoán toàn bộ chi phí tiền lương và các khoản phải trả cho người lao động (BHXH, BHYT, bồi dưỡng độc hại, bảo hộ lao động, tiền ăn giữa ca, các khoản phụ cấp khác...) khối công ích trên cơ sở lao động định biên và chi phí nhân công xí nghiệp được hưởng.

- Khối công trình: Các đơn vị tự chi trả tiền lương và các khoản phải trả khác.

Với phương án khoán trên, công ty cố định và kiểm soát các chi phí liên quan đến việc sử dụng lao động không vượt dự toán chi do Hội đồng quản trị phê duyệt hàng năm.

c. Đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động.

Công ty chấp hành nghiêm túc pháp luật lao động và đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể

- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định, tổng số tiền trích nộp bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cho người lao động.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động năm 2019 theo thỏa ước lao động tập thể tại Trung tâm chẩn đoán y khoa Medic. Tổ chức cho người lao động tham quan nghỉ mát theo thỏa ước lao động tập thể với mức hỗ trợ 2.000.000 đồng/người. Phụ cấp bồi dưỡng độc hại được công ty thanh toán cho người lao động đúng quy định.

- Thực hiện giải quyết các chế độ ốm đau, thai sản, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, thăm hỏi, hiếu hỷ trợ cấp khó khăn. Chăm lo cho các cháu thiếu nhi là con của người lao động, tặng quà, trao học bổng cho các cháu nhân dịp ngày Quốc tế thiếu nhi, tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo.

- Thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo an toàn cho người lao động được quy định tại Điều 25 Thỏa ước lao động tập thể, cụ thể đầu tư thêm một số máy móc, trang thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phổ biến các văn bản của nhà nước về pháp luật bảo hộ lao động, huấn luyện nghiệp vụ, kỹ năng thao tác đối với máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Xây dựng và ban hành Quy định về an toàn vệ sinh lao động. Quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn viên, trong quy định, quy chế đã phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của từng đối tượng tham gia công tác an toàn vệ sinh lao động.

2. Công tác hành chính quản trị và thi đua khen thưởng.

a. Công tác hành chính, quản trị.

- Thực hiện công tác chuyển văn phòng từ 132 Đào Duy Từ sang văn phòng mới kịp thời, không ảnh hưởng đến giao dịch của công ty và hoạt động khác. Đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan đến pháp lý khi thay đổi địa chỉ công ty (Đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, phụ lục các hợp đồng kinh tế, thông báo giao dịch, v.v.)

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên vào ngày 24/4/2019 và thực hiện các thủ tục công bố thông tin kịp thời theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện việc quy định khoán văn phòng phẩm, chi phí điện, nước sử dụng

cho từng phòng, ban, đơn vị; Đưa vào sử dụng phần mềm quản lý lưu trữ văn thư.

- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phục vụ Lễ - Tết tại cơ quan, các cơ sở sản xuất; Đảm bảo an ninh, phòng chống cháy nổ; Thực hiện tốt công tác huấn luyện và thủ tục cấp chứng chỉ an toàn lao động, phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Các công tác hành chính quản trị khác như bố trí lịch họp, lịch công tác, phương tiện đi lại, sửa chữa nội bộ và các nghiệp vụ khác được thực hiện tốt.

b. Công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật:

Công ty thực hiện việc chi quỹ khen thưởng, phúc lợi các năm 2018, 2019 theo đúng quy chế.

Thực hiện thưởng cho người lao động nhân dịp Lễ (30/4, Quốc khánh 2/9/2018, Tết Dương lịch và tết Nguyên Đán 2019) theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Về kỷ luật: trong năm 2019 có 01 trường hợp bị kỷ luật khiển trách với lý do thiếu trách nhiệm trong công tác sản phẩm dịch vụ công ích.

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở và thực hành tiết kiệm.

- Thực hiện đúng quy chế dân chủ, hàng năm công ty tổ chức Hội nghị người lao động đúng thời gian, quy trình, cụ thể: Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị từ cấp tổ sản xuất, cấp bộ phận đến cấp công ty; Thực hiện dự thảo văn kiện và chuyển đến các đơn vị để 100% người lao động tham gia đóng góp ý kiến; Các tổ sản xuất, các phòng nghiệp vụ, xí nghiệp trực thuộc tiến hành tổ chức đại hội cấp đơn vị; Hội nghị Đại biểu người lao động cấp công ty.

- Tại hội nghị các cấp, Tổng Giám đốc đã thực hiện lắng nghe nguyện vọng của người lao động, giải đáp các ý kiến của người lao động nhằm chấn chỉnh kịp thời công tác điều hành, quản lý, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, nội quy phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật hiện hành. Đồng thời, công khai đến người lao động về công tác tuyển dụng, thực hiện hợp đồng lao động, sửa đổi, bổ sung hợp đồng lao động, tiền lương, thu nhập, nâng bậc lương, điều động, khen thưởng, kỷ luật, trích nộp kinh phí công đoàn, các khoản đóng bảo hiểm cho người lao động, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi.

- Tổ chức các buổi đối thoại định kỳ giữa Lãnh đạo công ty với người lao động: Thông qua các buổi đối thoại định kỳ, công ty phổ biến đến người lao động hệ thống thang, bảng lương mới, người lao động đã có những ý kiến, hiến kế vào việc nâng cao chất lượng quản lý hệ thống công trình cầu và xây dựng công ty ngày càng phát triển. Những ý kiến đóng góp của người lao động đều được lãnh đạo công ty giải đáp thỏa đáng. Số lần tổ chức đối thoại trong năm 2019: 03 lần.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc theo quy chế dân chủ cơ sở.

4. Quản lý tài chính doanh nghiệp.

a. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị dự toán chi năm 2019, năm 2020 và kiểm soát các khoản chi theo dự toán.

b. Thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của Ủy Ban chứng khoán và báo cáo cho Sở Giao dịch chứng khoán nhà nước theo quy định. Đồng thời thực hiện đúng các thủ tục đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo điều lệ.

c. Công tác quyết toán cổ phần hóa:

- Tổ giúp việc đã tập hợp hồ sơ liên quan đến quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp và lập báo cáo trình Ban chỉ đạo thẩm định các quyết toán giai đoạn chuyển thể. Trong đó nêu rõ và đề xuất giải quyết vấn đề doanh thu hoạt động công ích duy tu khoán Quản lý cầu năm 2014,2015,2016 bị cắt giảm khi Sở Giao thông vận tải phê duyệt quyết toán. Hiện đang chờ Ban chỉ đạo thẩm định phê duyệt.

- Phòng Kế toán đã cung cấp hồ sơ cho Đoàn Kiểm toán nhà nước kiểm tra báo cáo quyết toán vốn giai đoạn nhà nước vào tháng 12 năm 2019, hiện đã thống nhất nội dung biên bản kiểm toán. Dự kiến Đoàn Kiểm toán nhà nước công bố báo cáo kiểm toán trong năm 2020.

d. Thực hiện đúng việc chốt danh sách cổ đông và chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

e. Về thoái vốn tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6: Đã hoàn thành việc thực hiện phương án thoái vốn theo Nghị quyết Hội đồng quản trị. Thành viên góp vốn đã đồng ý mua lại toàn bộ phần vốn góp của Công ty Cầu Phà với giá chuyển nhượng là **3.992.734.758** đồng (Ba tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi bốn ngàn, bảy trăm năm mươi tám đồng). Việc thoái vốn đã được thực hiện xong trong tháng 11 năm 2019.

f. Đảm bảo tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Những hạn chế trong quản lý điều hành doanh nghiệp.

5.1 Các chỉ tiêu kinh doanh:

- Doanh thu, lợi nhuận thực hiện năm 2019 không đạt so với kế hoạch:

+ Đối với khối công trình: Khó khăn trong việc triển khai thi công các công trình do vướng mặt bằng thi công;

+ Đối với hoạt động công ích: Chi phí tăng do Sở Giao thông vận tải duyệt lại toàn bộ giá gói thầu theo đơn giá định mức hiện hành.

+ Xe máy thiết bị chủ yếu tham gia thực hiện các gói thầu nội bộ và công tác công ích, giảm doanh thu thuê ngoài.

5.1 Hoạt động quản trị:

- Công tác quyết toán bàn giao giai đoạn chuyển thể còn kéo dài. Nguyên nhân: Do việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình của các cơ quan thẩm quyền còn chậm và có nhiều vướng mắc.

- Công tác quản lý và thu hồi công nợ chưa đạt 100% các khoản nợ. Một số khoản nợ của các công ty như công ty Công lý, Công ty CP Đức Phan, Công ty Thăng Long 17 chưa được thu hồi do hành lang pháp lý của nhà nước chưa đủ sức răn đe chế tài các công ty thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Năm 2019, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, nhưng với nỗ lực của toàn thể lãnh đạo và người lao động, công ty đã cố gắng hoàn thành trên 90,1% các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, trong đó, lợi nhuận trên 93,3%. Bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Đảm bảo quyền lợi cổ đông. Ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty hoàn thành đúng các điều khoản hợp đồng với cơ quan đặt hàng với chất lượng và sự thỏa mãn khách hàng ngày càng được cải thiện. Các giải pháp nâng cao hiệu quả và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước mang lại những kết quả tích cực như, năng lực kỹ thuật thi công từng bước được nâng cao, thị trường được mở rộng, đa dạng hóa sản phẩm. Tiềm lực, tiềm năng phát triển của công ty là khả quan. Thương hiệu từng bước được gây dựng.

Trong quản lý và điều hành doanh nghiệp: Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Hội đồng thành quản trị và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Thể chế hóa, điều

chính, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ quy định nhà nước trong quản lý. Hầu hết các phòng, ban, xí nghiệp theo đề án tái cơ cấu hoạt động hiệu quả. Đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công ty còn những tồn tại và khó khăn như đã phân tích ở từng nhiệm vụ

Phần thứ hai

CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020

Từ năm 2020, Trong điều kiện nền kinh tế dự báo còn tiếp tục khó khăn, tính cạnh tranh trên thị trường xây dựng ngày càng gay gắt, nhiệm vụ của công ty trong 2020 là rất nặng nề. Tổng Giám đốc công ty xây dựng chương trình công tác như sau:

I. Dự báo tình hình liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp năm 2020.

Năm 2020 là năm thứ hai thực hiện theo đề cương chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2019 – 2021 được Hội đồng quản trị thông qua.

1. Khó khăn thách thức.

- Sự cạnh tranh trong hoạt động xây dựng công trình là rất lớn trong khi năng lực cạnh tranh của công ty chưa cao mặc dù có nhiều cải thiện trong những năm vừa qua.
- Qua số liệu phân tích, sản phẩm dịch vụ công ích vẫn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động doanh nghiệp (doanh thu chiếm 35% tổng doanh thu). Do đó, mọi ảnh hưởng về chủ trương, mô hình quản lý của nhà nước đối sản phẩm này có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động công ty. Chính sách xã hội hoá đã được áp dụng, việc đảm bảo thị trường này là một thách thức lớn cho những năm tiếp theo. Tỷ lệ lợi nhuận hoạt động công ích/ tổng doanh thu giảm dần theo từng năm, từng gói thầu trên các địa bàn cụ thể. Trong năm 2020, UBND thành phố, Sở Giao thông vận tải có những quy định chặt chẽ hơn về quy trình, tiêu chuẩn, đơn giá, Công ty cần chuẩn bị và đáp ứng kịp thời các yêu cầu đó.
- Chi phí có liên quan đến người lao động tăng theo quy định mới.

2. Cơ hội và thuận lợi.

- a. Sản phẩm dịch vụ công ích năm 2019-2021 đã được đảm bảo. Công ty có tích lũy kinh nghiệm trong việc tham gia đấu thầu sản phẩm dịch vụ công ích đồng thời có cơ hội mở rộng sản phẩm dịch vụ công ích tại các địa bàn khác. Tổ chức hoạt động sản phẩm dịch vụ công ích có nhiều chuyển biến tích cực phù hợp với tình hình hiện nay;
- b. Hoạt động thi công công trình: Có nguồn doanh thu chuyển tiếp từ năm 2019. Mô hình khoán cho các xí nghiệp kinh doanh phát huy hiệu quả. Do đó, khả năng hoàn thành kế hoạch năm 2020 là khả thi.

II. Mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

1. Mục tiêu.

- a. Đảm bảo hoàn thành tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị làm nền tảng xây dựng và thực hiện chiến lược, định hướng phát triển cho những năm tiếp theo.
- b. Bảo toàn và phát triển vốn; Đảm bảo vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được bảo toàn, hiệu quả và phát triển. Các hoạt động tài chính minh bạch, an toàn. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
- c. Tiếp tục hoàn thiện các mô hình sản xuất: Tạo sự chủ động, hỗ trợ đơn vị kích thích sản xuất nhưng vẫn đảm bảo sự kiểm soát của công ty. Tiếp tục nỗ lực giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công ích và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh bằng chất lượng, tính chuyên nghiệp và thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- d. Tạo ưu thế cạnh tranh, chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để tham gia đấu thầu công ích năm 2021.

e. Tiếp cận và nghiên cứu tham gia các hình thức kinh doanh, phát triển các sản phẩm mới.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

2.1 Cơ sở xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Đảm bảo chỉ tiêu tăng trưởng lợi nhuận trên 5% so với thực hiện năm 2019.
- Việc đánh giá kết quả thực hiện năm 2019, các dự báo phân tích, dự báo về khó khăn, thách thức và cơ hội của công ty trong năm 2020;
- Đảm bảo các quyền lợi của cổ đông, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

2.2 Các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2019
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	383.105	410.000	7,0%
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	369.680	395.999	7,1%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.425	14.000	4,3%
5	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	14,75	15,38	
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.801	11.200	3,7%
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	11,87	12,30	
8	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.610	2.800	
8.1	Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	450	560	
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Tr.đồng	2.160	2.240	
9	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng		210	

PHẦN THỨ BA
GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2020, Tổng Giám đốc công ty đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

I. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1.1 Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1 Tiếp tục thực hiện, tạo ưu thế cạnh tranh đối với các sản phẩm, dịch vụ công ty có thế mạnh: sản phẩm dịch vụ công ích, thi công các công trình giao thông, các công trình hạ tầng kỹ thuật. Đây là nhóm sản phẩm, dịch vụ nền tảng mang tính chất quyết định trong hoạt động doanh nghiệp cần đầu tư mạnh mẽ về công nghệ, nhân lực, tạo thương hiệu và uy tín trên thị trường. Tập trung nâng cao năng lực để tham gia các gói thầu có quy mô lớn, cấp công trình cao.

1.2 Sản phẩm dịch vụ công ích vẫn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động doanh nghiệp. Việc giữ vững thị trường bằng chất lượng, sự thỏa mãn khách hàng trong giai đoạn nhà nước áp dụng xã hội hóa sản phẩm dịch vụ công ích là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong điều kiện đấu thầu rộng rãi sản phẩm dịch vụ công ích. Tạo thế mạnh cạnh tranh bằng kinh nghiệm, chất lượng, công nghệ và giá thành. Tinh giảm, hợp lý hóa đội ngũ nhân lực thực hiện trên cơ sở bố trí ca, kíp cho phù hợp. Áp dụng tin học trong quản lý bằng các phần mềm chuyên ngành về quản lý cầu, đường.

1.3 Phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường là nhiệm vụ chiến lược. Liên danh, liên kết để tiếp cận và xâm nhập các thị trường tiềm năng, mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh ra các tỉnh lân cận. Xem sản phẩm xây dựng công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật là sản phẩm kinh doanh chủ yếu. Tiếp tục hỗ trợ để các gói thầu do Công ty thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và hiệu quả.

1.4 Tiếp cận và tham gia vào một số hạng mục quản lý, bảo trì vận hành tuyến Metro thành phố.

2. Về nâng cao năng lực quản lý.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình... phù hợp với những thay đổi của chính sách pháp luật Nhà nước; kiện toàn bộ máy tổ chức ở các đơn vị trực thuộc cũng như khôi phục văn phòng công ty nhằm nâng cao hiệu lực thực thi các văn bản trên và tăng cường cải cách hành chính. Chú trọng giải pháp tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận.

- Tiếp tục tinh gọn bộ máy, rà soát đánh giá lực lượng lao động phù hợp. Thực hiện các giải pháp nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, chuẩn hóa các yêu cầu về chứng chỉ nghề cho từng chức danh.

- Nâng cao tính kỷ cương kỷ luật và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Đổi mới tư duy, chủ động đề xuất các giải pháp hợp lý để thực hiện công việc quản lý ngày càng khoa học, hiệu quả và đảm bảo chế độ chính sách; thường xuyên quan hệ tốt với địa phương, các cấp các ngành để tranh thủ sự hỗ trợ.

3. Đầu tư trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực.

- Lập kế hoạch sử dụng xe máy thiết bị trên cơ sở các trang thiết bị hiện có và các trang thiết bị cần bổ sung bằng nhiều hình thức (Đề xuất đầu tư mua sắm, thuê.v.v) để đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho hoạt động sản xuất và đủ điều kiện để tham gia đấu thầu.

- Trình Hội đồng quản trị danh mục đề xuất đầu tư bổ sung các thiết bị tối thiểu để đảm bảo hoạt động sản xuất lĩnh vực Sản phẩm dịch vụ công ích cơ quan giao thầu tăng thêm các hạng mục quản lý, bảo trì (Xe quét đường, xe ben, xe tải cầu.v.v.)

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ.

Hoàn thành các thủ tục cấp giấy chứng nhận sở hữu văn phòng 451/10 Tô Hiến Thành và các thủ tục quyết toán dự án. Trình Hội đồng quản trị phương án khấu hao, hoàn vốn.

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP.

1. Công tác nhân sự.

a. Tiếp tục hoàn thiện phương án khoán lương cho toàn thể người lao động công ty. Rà soát, bổ sung nhân sự tại các đơn vị đảm bảo nâng cao chất lượng công trình.

b. Tổ chức đào tạo tay nghề và bổ túc các chứng chỉ theo yêu cầu (Chứng chỉ nghề, An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy...)

c. Thực hiện tốt công tác hành chính quản trị, lao động, tiền lương. Tăng cường kiểm tra an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

2. Công tác tổ chức.

a. Hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa doanh nghiệp.

- Thực hiện quyết toán giai đoạn chuyển thể giữa phần vốn Nhà nước tại thời điểm được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Bàn giao danh sách lao động, tài sản, vốn và toàn bộ sổ sách, tài liệu cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần.

- Quyết toán công tác cổ phần hóa.

b. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức và quy chế quản lý nội bộ.

Xây dựng và trình Hội đồng quản trị mô hình tổ chức hoạt động quản lý vận hành xe máy thiết bị, đề xuất thanh lý tài sản cũ, lạc hậu và trang bị mới phục vụ sản xuất.

Trình điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ như: Quy chế trả lương, quy chế hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp với mô hình tổ chức mới.

3. Công tác quản lý tài chính.

a. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch thu – chi năm 2020. Báo cáo kết quả kiểm kê tài sản 2020.

b. Thực hiện các biện pháp đảm bảo tài chính, nguồn vốn để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Đảm bảo hoạt động tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Thanh toán chi phí kịp thời tạo điều kiện đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

c. Hoàn thành báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, kế hoạch chi trả cổ tức 2019 trình Hội đồng quản trị phục vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

4. Thực hiện dân chủ ở cơ sở: Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019, chương trình công tác năm 2020 của Tổng Giám đốc công ty báo cáo Hội đồng quản trị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy công ty;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Trường các phòng, giám đốc các đơn vị;
- BCH Công đoàn, Đoàn Thanh niên;
- Lưu QHCT, KD.



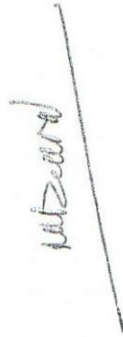
Lê Hữu Châu

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

STT	Khoản mục	Ký hiệu	Năm 2019			Kế hoạch 2020		Tăng trưởng so với TH 2019	Ghi chú
			KH	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Cách tính	Thành tiền		
A	Doanh thu	DT	425.252.823.892	383.104.688.365	90,1%		410.000.000.000	7,0%	
I	Từ hoạt động sản xuất kinh doanh		423.484.823.892	381.349.712.079			408.532.000.000		
1	Sản phẩm dịch vụ công ích	DT 1	120.000.000.000	138.776.986.960		Theo Hợp đồng	136.532.000.000		
2	Thi công công trình và Kiểm định cầu	DT 2	302.000.000.000	242.515.201.486			272.000.000.000		
2.1	Thi công công trình		300.000.000.000	240.069.654.214			270.000.000.000		
2.2	Kiểm định cầu		2.000.000.000	2.445.547.272			2.000.000.000		
3	Cho thuê Xe máy thiết bị	DT3	1.484.823.892	57.523.633					
II	Doanh thu khác (TC + bất thường)	DTK	1.768.000.000	1.754.976.286			1.468.000.000		
1	Doanh thu tài chính		800.000.000	1.120.894.975		Dự kiến	800.000.000		
2	Doanh thu bất thường (va dụng)		500.000.000	152.702.912		Dự kiến	200.000.000		
3	Từ lợi nhuận phân phối các công ty góp vốn		468.000.000	481.378.399					
	Công ty TNHH Đầu Tư Xây dựng Công trình Cầu Phà		468.000.000	468.000.000			468.000.000		
	Công ty TNHH Đầu Tư Xây dựng và PT CTGT 6			13.378.399					
B	Chi phí	CP	410.869.882.304	369.680.166.963	90,0%		395.999.594.879	7,1%	
I	Chi phí sản xuất	CPSX	387.358.099.227	340.256.532.298			372.014.885.000		
1	Sản phẩm dịch vụ công ích	CP1	94.353.441.979	110.224.337.912		83% doanh thu	113.321.560.000		
2	Thi công công trình và Kiểm định cầu	CP2	289.775.000.000	230.017.192.742			258.693.325.000		
2.1	Thi công công trình		288.000.000.000	227.675.108.468		Tạm tính	256.823.325.000		
2.2	Kiểm định cầu		1.775.000.000	2.342.084.274		93,5% doanh thu	1.870.000.000		
3	Cho thuê Xe máy thiết bị	CP3	3.229.657.248	15.001.644					
II	Chi phí khác	CPK	1.499.296.044	1.388.525.002			1.218.796.044		
1	Chi phí tài chính		200.000.000	482.145.122		Lãi vay	200.000.000		
2	Chi phí bất thường			906.379.880					
2.1	Chi phí giá thành (va dụng)		467.500.000	74.583.836		93,5% doanh thu	187.000.000		
2.2	Giảm tài sản dạ cầu + kho THT		831.796.044	831.796.044		Phân bổ 03 năm	831.796.044		
III	Chi phí quản lý toàn công ty		22.012.487.032	28.035.109.663		Dự toán chi 2020	22.765.913.835		
C	Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận	LN	14.382.941.588	13.424.521.402	93,3%		14.000.405.121	4,3%	

STT	Khoản mục	Ký hiệu	Năm 2019			Kế hoạch 2020		Tăng trưởng so với TH 2019	Ghi chú
			KH	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Cách tính	Thành tiền		
I	Lợi nhuận trước thuế	LNTT	14.382.941.588	13.424.521.402		DT-CP	14.000.405.121		
II	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	TNDN	2.876.588.318	2.623.728.601		LNTT x 20%	2.800.081.024		
III	Lợi nhuận sau thuế	LNST	11.506.353.271	10.800.792.801		LNTT - TNDN	11.200.324.097		
IV	Dự kiến phân phối lợi nhuận		11.506.353.271	10.800.792.801			11.200.324.097		
1	Quỹ đầu tư phát triển	ĐT	575.317.664	450.634.241		5% LNST	560.016.205		
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	KTPL	2.301.270.654	2.160.158.560		20% LNST	2.240.064.819		
3	Lợi nhuận chia cổ tức	CT	8.190.000.000	8.190.000.000		9% vốn điều lệ	8.190.000.000		
4	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	TLCT	9%	9%			9%		
5	Lợi nhuận chưa phân phối		439.764.953	-		LNST-KTPL-CT	210.243.073		

Người lập
Trưởng phòng Kinh Doanh



Nguyễn Trọng Ngón

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Lê Nga Phương

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Hữu Châu